TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
KHU VỰC 8 - VĨNH LONG	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **115**/2026/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 04 tháng 3 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số:19/2026/TLST – HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2026 về việc "Ly hôn" giữa:

- *Nguyên đơn*: Lê Tấn P**,** sinh năm 1987.

Căn cước công dân: 083087011503 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 20/12/2021.

Địa chỉ: ấp An Th, xã T T, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn*: Lê Hà N, sinh năm 1984.

Căn cước công dân: 083184018522 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 09/8/2021.

Địa chỉ: ấp An Th, xã T T, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Anh Lê Tấn P và chị Lê Hà N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Lê Tấn P và chị Lê Hà N thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận kết hôn số 77, ngày 06/7/2015 của Ủy ban nhân dân xã An T, huyện B T, tỉnh Bến Tre (nay là xã T T, tỉnh Vĩnh Long) chấm dứt kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực.

- Về con chung: Anh P được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Lê Tấn Đ, sinh ngày 02/6/2011 (phù hợp với nguyện vọng của cháu Đạt); chị N được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Lê Như Y, sinh ngày 13/11/2013 (phù hợp với nguyện vọng của cháu Y). Ghi nhận anh P và chị N tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con lẫn nhau.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm mon để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84, Điều 116, Điều 119 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và quyết định việc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Anh Lê Tấn P tự nguyện chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh P đã nộp là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: 0000003 ngày 05/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Hoàn lại anh Lê Tấn P số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 8 – Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã Tân Thủy, tỉnh Vĩnh Long;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Thị Lựu